

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HSST
Ngày 27 tháng 11 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG TỈNH PHÚ THỌ

-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đinh Thị Thu Huyền
Các hội thẩm nhân dân : 1. Ông Nguyễn Đức Khởi
2. Bà Nguyễn Thị Thọ

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Hoàng Thị Thúy Minh - Cán bộ TAND huyện Tam Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông tham gia phiên toà: Ông Đinh Tiến Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tam Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Thành L;

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;
Sinh ngày: 22/6/1999 tại huyện C, tỉnh Phú Thọ;
Nơi cư trú: khu Gò Ổi, xã Y, huyện C, tỉnh Phú Thọ;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Văn hoá: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;
Tiền án, tiền sự: Không;
Bố đẻ: Vũ Văn C, sinh năm 1968.
Mẹ đẻ: Hoàng Thị T, sinh năm 1972.

(Bố, mẹ hiện đang ở tại xã Yên D, huyện C, tỉnh Phú Thọ).

Vợ, con: chưa có;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại xã Yên Dưỡng, huyện C, tỉnh Phú Thọ. (có mặt)

- Người bị hại: 1, Chị Nguyễn Hương G, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Khu 12, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt).

2, Bà Nguyễn Thị L - sinh năm 1963(đã chết).

Địa chỉ: Khu 12, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Người đại diện hợp pháp cho bà Lan: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1992

Địa chỉ: Khu 12, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Vũ Văn C, sinh năm 1968

Địa chỉ: khu 8, xã Y, huyện C, tỉnh Phú Thọ.(có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 01/8/2020, tại Km 21+ 650 Quốc lộ 32C thuộc khu 9, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe mô tô Dream Biển kiểm soát 19C1-091.17 do anh Vũ Thành L, điều khiển hướng huyện Cđi huyện Tvới xe mô tô Lead Biển kiểm soát 19S1 - 266.01 đi phía trước cùng chiều do chị Nguyễn Hương G, sinh năm 1996, nơi cư trú: khu 12, xã L, huyện T, tỉnh Phú Thọ điều khiển chở phía sau là bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1963 ở cùng nơi cư trú. Hậu quả: bà L, chị G và anh L bị thương được đưa đi cấp cứu tại Trung Tâm y tế huyện Tam Nông. Nhưng do thương tích nặng nên đến 05 giờ 40 phút ngày 02/8/2020, bà L đã bị tử vong.

Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã phối hợp với các cơ quan chức năng đến hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông để tiến hành khám nghiệm hiện trường và trưng cầu giám định pháp y khám nghiệm tử thi theo quy định của pháp luật.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện:** Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông là Km 21+650 Quốc lộ 32C thuộc khu 9, xã V, là đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường trải nhựa áp phan bằng phẳng rộng 08m, ở giữa phần đường có vạch tim đường nét đứt, màu vàng phân chia phần đường thành hai chiều đường xe chạy ngược chiều với nhau, mỗi chiều đường rộng 04m. Bên phải, bên trái phần đường tại nơi xảy ra tai nạn có lề đường bằng đất (lề đường bên phải rộng 1,2m, lề đường bên trái rộng 01m). Tại hiện trường phát hiện toàn bộ dấu vết, phương tiện, liên quan đến vụ tai nạn giao thông nằm trên mặt đường bên phải chiều khám nghiệm, chọn chiều đường khám nghiệm là chiều hướng từ huyện Cđi huyện T, chọn mép đường nhựa bên phải theo hướng khám nghiệm làm mép đường chuẩn. cụ thể:

Vết số (1) là vết trà sát mặt đường đứt quãng, có kích thước 17,2x0,01m. Điểm đầu vết 1 cách mép đường chuẩn 3,1m; điểm cuối trùng với đầu núm tay phanh bên phải xe mô tô BKS 19S1-266.01 và cách mép đường chuẩn 2,8m.

Cách đầu vết số (1) là 1,5m về phía huyện hướng ra mép đường chuẩn phát hiện điểm đầu vết số (2) là vết trà sát mặt đường đứt quãng màu trắng kích thước 4,1x0,01m; vết số 2 có chiều theo chiều khám nghiệm hướng từ lòng đường ra mép đường chuẩn; đầu vết 2 cách mép đường 2,8m; cuối vết 2 cách mép đường 2,2m.

Xe mô tô BKS 19C1-091.17 đổ nghiêng sang trái, đầu xe hướng đi huyện T hướng ra lề đường bên trái, đuôi xe hướng đi huyện Chường ra lề đường phải; tâm trục sau bên phải xe mô tô cách điểm cuối vết số 2 về phía huyện Clà 2,1m, cách mép đường 1,0m; tâm trục trước bên phải xe mô tô cách mép đường 2,2m.

Xe mô tô BKS 19S1-266.01 đổ nghiêng sang phải, đầu xe hướng đi huyện Thường ra mép đường chuẩn, đuôi xe hướng đi huyện Chường ra lề đường trái; tâm trục sau bên trái xe mô tô cách tâm trục sau bên phải xe mô tô BKS 19C1-091.17 về phía huyện Clà 9,5m; cách mép đường 3,5m; tâm trục trước bên trái xe mô tô cách mép đường 3,1m.

*** Kết quả khám phương tiện:**

- Xe mô tô BKS 19S1-266.01: Càng giảm sóc phía sau bên trái bị gãy phần định vị tại lốc máy, bị đẩy cong biến dạng từ sau về trước, mặt ngoài lò xo giảm sóc tại điểm cong có vết quệt nhựa sạch bụi hờ phần sơn lò xo giảm sóc màu đen.

- Xe mô tô BKS 19C1-091.17: Càng giảm sóc bên phải phía trước bị đẩy cong từ trước về sau từ trái qua phải. Vành bánh xe trước bị móp méo biến dạng tại hai vị trí: vị trí thứ nhất có độ dài 43cm, điểm gần nhất áp sát với may ơ; vị trí thứ hai có độ dài 40cm, điểm gần nhất cách may ơ 02cm, chiều từ ngoài vào trong.

Kết quả khám nghiệm phương tiện 02 xe mô tô có đủ cơ sở xác định bánh trước xe mô tô BKS 19C1-091.17 đâm vào càng giảm sóc phía sau bên trái xe mô tô BKS 19S1-266.01 và phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, tài liệu chứng cứ thu thập được.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Tđã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ xác định nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị L. Tại bản kết kết luận giám định pháp y tử thi số 239/PC09-PY ngày 20/8/2020 của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ đã kết luận: *“Nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị L do suy hô hấp, suy tuần hoàn do tụ máu dưới màng cứng hai bên bán cầu đại não, xuất huyết màng não lan tỏa, phù não”*.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn của Vũ Thành L và chị Nguyễn Hương G đã xác định: *“Không có nồng độ cồn trong hơi thở”*.

Ngày 17/8/2020 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tđã định giá thiệt hại đối với xe mô tô BKS 19C1-091.17 và xe mô tô BKS 19S1-266.01 và kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô 19C1- 091.17 là 870.000đ và giá trị thiệt hại của xe mô tô 19S1-266.01 là 3.350.000đ. Tổng giá trị thiệt hại của hai xe mô tô là 4.220.000đ.

Đối với thương tích của chị Nguyễn Hương G: do thương tích nhẹ nên chị Nguyễn Hương G đã có đơn xin từ chối giám định thương tích và cam kết không thắc mắc, khiếu kiện gì về sau.

Quá trình điều tra thu thập chứng cứ đã xác định: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 01/8/2020 Vũ Thành L điều khiển xe mô tô BKS 19C1-091.17(xe của ông Vũ Văn Cường, bố đẻ của Long) đi từ nhà theo Quốc lộ 32C hướng huyện Cđi huyện T, khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày, Long điều khiển xe mô tô đi đến Km 21+650, Quốc lộ 32C thuộc khu 9, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Lúc này L đang chạy xe với tốc độ khoảng 60km/h, L quan sát thấy phía trước cùng chiều cách khoảng 10 mét có xe mô tô BKS 19S1- 266.01 do chị Nguyễn Hương G, điều khiển phía sau chở bà Nguyễn Thị L, Chị G đang bật xi nhan bên trái để xin đường và giảm tốc độ cho xe đi chậm lại, nhưng L không giảm tốc độ và cũng không có tín hiệu báo xin vượt, nên xe mô tô BKS 19C1 - 091.17 của Vũ Thành L đã đâm vào càng giảm sóc phía sau bên trái xe mô tô BKS 19S1- 266.01 do chị G điều khiển, làm hai xe mô tô bị đổ trên mặt đường, chị G, bà L, anh L đều bị thương được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện T.

Quá trình điều tra đã xác định Vũ Thành L trong khi điều khiển xe mô tô và gây tai nạn, nhưng L chưa được cấp giấy phép lái xe mô tô theo quy định.

Tại bản cáo trạng số: 51/CT - VKSTN ngày 12 tháng 11 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông đã truy tố bị cáo Vũ Thành L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Thành L phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Đề nghị áp dụng điểm a, khoản 2, Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1 điều 54; khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Thành L từ 24 tháng đến 30 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là từ 48 tháng đến 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vũ Thành L.

- Về trách nhiệm dân sự : áp dụng khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự

Xác nhận trong quá trình giải quyết vụ án Vũ Thành L đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về vật chất và tinh thần cho đại diện gia đình người bị hại Nguyễn Thị L và chị Nguyễn Hương G (do anh Nguyễn Văn D là con trai nạn nhân và là chồng chị G làm đại diện) số tiền 70.000.000đ. Đại diện gia đình bị hại không có đề nghị thêm khoản tiền nào khác.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Hương G 01 xe mô tô BKS 19S1-266.01 (cùng toàn bộ giấy tờ), theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 11/9/2020 của Công an huyện Tam Nông.

Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Vũ Văn C 01 xe mô tô BKS 19C1-091.17(cùng toàn bộ giấy tờ), theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 11/9/2020 của Công an huyện Tam Nông.

- Về án phí: áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Luật phí và lệ phí năm 2015; điểm a Khoản 1, điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về thu, nộp và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Vũ Thành L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định và hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định bị cáo có tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Vũ Thành L đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm pháp luật như cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết: Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 01/8/2020 tại Km 21+650 Quốc lộ

32C thuộc khu 9, xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. Vũ Thành L đã có hành vi điều khiển xe mô tô BKS 19C1-091.17 đã vi phạm các quy tắc khi tham gia giao thông đường bộ như điều khiển xe đi không giữ khoảng cách an toàn, không tuân thủ quy định khi vượt xe; không có giấy phép lái xe theo quy định, nên đã đâm vào cang giảm sóc phía sau bên trái xe mô tô BKS 19S1-266.01 do chị Nguyễn Hương Gđiều khiển đang đi phía trước cùng chiều chở sau là bà Nguyễn Thị L. Hậu quả làm bà Nguyễn Thị L tử vong. Hành vi điều khiển xe mô tô gây tai nạn khi tham gia giao thông của Vũ Thành Long đã vi phạm quy tắc giao thông đường bộ quy định tại khoản 9 Điều 8; khoản 1, Điều 12; khoản 1 và 4 điều 14 Luật Giao thông đường bộ

Lời khai nhận về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, phù hợp với các lời khai những người tham gia tố tụng khác, cũng như phù hợp với những chứng cứ tài liệu được thu thập phản ánh trong hồ sơ vụ án được thẩm tra.

Hành vi của Vũ Thành L đã phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000đồng đến 100.000.000đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) Làm chết người;

b).....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;.....”

[3] Xét tính chất của vụ án là thuộc trường hợp tội phạm rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Khi tham gia giao thông, không chấp hành đầy đủ các quy định về an toàn giao thông mà hàng năm trên địa bàn huyện Tam Nông đã xảy ra rất nhiều vụ tai nạn giao thông, gây thiệt hại lớn về người và tài sản đối với xã hội. Vì vậy cần đưa bị cáo ra xét xử và có hình phạt mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trình độ nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự là: Tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả thiệt hại về vật chất và tinh thần cho gia đình bị hại Nguyễn Thị L (do anh Nguyễn Văn D con trai nạn nhân làm đại diện) số tiền 70.000.000đ, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và được đại diện gia đình người bị hại có đơn đề nghị xem xét miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, vì thế tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo được giảm đi đáng kể. Xét thấy nhân thân của bị cáo là tốt, có nơi cư trú rõ ràng và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ. Vì vậy, HĐXX căn cứ quy định tại Điều 54 BLHS xem xét cho bị cáo đ-ợc h-ởng mức hình phạt

d- ới khung hình phạt đ- ợc qui định tại khoản 2, Điều 260 BLHS và áp dụng một mức hình phạt không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa ph- ơng, về tội bị cáo đã thực hiện, nh- thể cũng có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung, thể hiện đ- ờng lối xét xử hình sự và chính sách khoan hồng của Nhà n- ớc đối với ng- ời phạm tội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh tại địa phương thì bị cáo là lao động tự do, không có chức vụ gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án Vũ Thành L đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về vật chất và tinh thần cho đại diện gia đình người bị hại Nguyễn Thị L và chị Nguyễn Hương G (do anh Nguyễn Văn D là con trai nạn nhân và là chồng chị G làm đại diện) số tiền 70.000.000đ. Đại diện gia đình bị hại không có đề nghị gì thêm và có đơn đề nghị xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Vũ Thành L cần xác nhận.

[6] Đối với chị Nguyễn Hương G khi tham gia giao thông đã được cấp giấy phép lái xe mô tô theo quy định và tuân thủ đúng các quy định của Luật giao thông đường bộ. Do đó cơ quan CSĐT Công an huyện Tam Nông không đề cập xử lý đối với chị G là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 02 xe mô tô, biển kiểm soát: 19S1-266.01 (của chị Giang) và 19C1-091.17 (của ông Vũ Văn C bố đẻ L, do ông C đi làm để xe và chìa khóa xe ở nhà nên L tự ý lấy đi) sau khi tạm giữ để phục vụ công tác điều tra, đã xác định là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Hương G và ông Vũ Văn C. Vì vậy, Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Nông đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại các phương tiện trên cùng các giấy tờ liên quan cho các chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

I, □p dụng Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Thành L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

II. □p dụng điểm a, khoản 2, Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1 Điều 54, khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02 ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

1, Xử phạt: Vũ Thành L 24 (hai bốn) tháng tù nh- ng cho h- ởng án treo, thời gian thử thách là 48 (bốn tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Y, huyện C, tỉnh P giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2, Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vũ Thành L.

3, Hủy lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 61/CQĐT(ĐTTH) ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh P.

* Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 điều 92 Luật thi hành án hình sự.

- Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định tại khoản 5 điều 65 của Bộ luật hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

III. Về trách nhiệm dân sự : áp dụng khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự

Xác nhận trong quá trình giải quyết vụ án Vũ Thành L đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về vật chất và tinh thần cho đại diện gia đình người bị hại Nguyễn Thị L và chị Nguyễn Hương G (do anh Nguyễn Văn D là con trai nạn nhân và là chồng chị G làm đại diện) số tiền 70.000.000đ. Đại diện gia đình bị hại không có đề nghị thêm khoản tiền nào khác.

IV. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Hương G 01 xe mô tô BKS 19S1-266.01 (cùng toàn bộ giấy tờ), theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 11/9/2020 của Công an huyện Tam Nông.

Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Vũ Văn C 01 xe mô tô BKS 19C1-091.17(cùng toàn bộ giấy tờ), theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 11/9/2020 của Công an huyện T.

V. Về án phí: áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Luật phí và lệ phí năm 2015; điểm a Khoản 1, điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về thu, nộp và sử dụng án phí, lệ phí toà án.

Buộc bị cáo Vũ Thành L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng điều 26 Luật thi hành án dân sự, bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ thi hành án dân sự, nếu không tự nguyện thi hành án thì bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 7a, điều 9 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (có mặt) được quyền kháng cáo. Người bị hại (chị G), người đại diện hợp pháp cho người bị hại (vắng mặt) được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND T. Phú Thọ; huyện Tam Nông;
- Chi cục THA huyện Tam Nông;
- Công an huyện Tam Nông;
- UBND xã Cẩm Khê.
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu HS, AV.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thị Thu Huyền

